

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **531** /LĐTBXH-QHLĐTL
V/v lấy ý kiến dự thảo Báo cáo
Chính phủ về lương tối thiểu

Hà Nội, ngày **01** tháng **03** năm 2021

Kính gửi: - Các Bộ: Nội vụ; Tư pháp; Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư;
Giao thông vận tải; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
Thông tin và Truyền thông; Xây dựng; Công Thương;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Liên minh Hợp tác xã Việt Nam;
- Các Hiệp hội: Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam;
Đệt May Việt Nam; Da - Giày - Túi xách Việt Nam;
Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 01/TB-VPCP ngày 01 tháng 01 năm 2021 của Văn phòng Chính phủ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng dự thảo Báo cáo Chính phủ về việc nghiên cứu điều chỉnh lương tối thiểu năm 2021 và thay đổi thời điểm điều chỉnh lương tối thiểu sang ngày 01 tháng 7 (kèm theo).

Đề nghị quý đơn vị, cơ quan có ý kiến về báo cáo nêu trên và gửi về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 10 tháng 3 năm 2021 để tổng hợp, trình Chính phủ xem xét, quyết định. u

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, Cục QHLĐTL (4).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Văn Thanh

Số: /BC-LĐTĐBXH

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

BÁO CÁO

**Về việc triển khai kết luận của Thủ tướng Chính phủ đối với
kiến nghị về tiền lương tối thiểu của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 01/TB-VPCP ngày 01 tháng 01 năm 2021 của Văn phòng Chính phủ về việc giao Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan đánh giá việc điều chỉnh tiền lương tối thiểu vùng năm 2021 và việc thay đổi thời điểm tăng lương tối thiểu sang ngày 01 tháng 7 hằng năm, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo Chính phủ như sau:

I. TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CHÍNH PHỦ GIAO VỀ ĐIỀU CHỈNH MỨC LƯƠNG TỐI THIỂU VÙNG NĂM 2021

- Ngày 01 tháng 01 năm 2020, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020, trong đó phân công Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai 02 nhiệm vụ liên quan đến xác định mức lương tối thiểu năm 2021, gồm: trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định mức lương tối thiểu tháng và giờ; báo cáo Chính phủ về xác định tiền lương tối thiểu theo giờ.

- Ngày 28 tháng 8 năm 2020, trên cơ sở phân tích tình hình kinh tế - xã hội, tác động của đại dịch Covid-19, Hội đồng tiền lương quốc gia đã thảo luận và thống nhất có Báo cáo số 06/BC-HĐTLQG khuyến nghị Chính phủ 02 nội dung:

(i) Tiếp tục duy trì đến hết năm 2021 áp dụng mức lương tối thiểu theo tháng hiện hành (chưa điều chỉnh mức lương tối thiểu hiện hành tại Nghị định số 90/2019/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ);

(ii) Chưa ban hành mới về mức lương tối thiểu theo giờ để đồng bộ với phạm vi, đối tượng áp dụng mức lương tối thiểu theo tháng.

- Ngày 15 tháng 9 năm 2020, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã có báo cáo số 122/BC-LĐTĐBXH đề xuất Chính phủ cho phép lùi việc thực hiện 02 nhiệm vụ về lương tối thiểu được phân công tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ sang thời điểm thích hợp của năm 2021 (dự kiến vào quý III năm 2021 và áp dụng cho năm 2022)

- Ngày 25 tháng 11 năm 2020, Văn phòng Chính phủ đã có công văn số 9851/VPCP-KGVX thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam, trong đó đồng ý đưa các nhiệm vụ về xác định lương tối thiểu vùng nêu trên ra khỏi trưng trình Công tác năm 2020, theo đó năm 2021 tiếp tục áp dụng mức lương tối thiểu theo quy định hiện hành tại Nghị định số 90/2019/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ cho đến khi có quy định mới.

II. VỀ ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH LƯƠNG TỐI THIỂU VÙNG NĂM 2021 VÀ THAY ĐỔI THỜI ĐIỂM ĐIỀU CHỈNH LƯƠNG TỐI THIỂU VÙNG SANG NGÀY 01 THÁNG 7 HÀNG NĂM CỦA TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

Thực hiện phân công của Thủ tướng Chính phủ, sau khi phân tích và cập nhật tình hình thực tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo Chính phủ về việc điều chỉnh lương tối thiểu năm 2021 và thay đổi thời điểm điều chỉnh lương tối thiểu vùng sang ngày 01 tháng 7 hằng năm như sau:

1. Về điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng năm 2021

a) Trong năm 2020, trên cơ sở phân tích tình hình kinh tế - xã hội, các yếu tố điều chỉnh mức lương tối thiểu trong bối cảnh bị tác động nghiêm trọng bởi Dịch bệnh Covid-19 và việc tăng lương tối thiểu sẽ gây thêm tác động đến việc làm của người lao động trong khi các doanh nghiệp còn đang gặp nhiều khó khăn, Hội đồng tiền lương quốc gia đã quyết định lựa chọn, thống nhất phương án khuyến nghị Chính phủ không điều chỉnh tiền lương tối thiểu vùng năm 2021.

b) Về mức lương tối thiểu vùng của năm 2020, Hội đồng tiền lương quốc gia đã tính toán dựa trên kết quả điều tra mức sống dân cư năm 2018 và ước CPI 4%/năm trong giai đoạn 2019 - 2020 nhằm bù trượt giá, đảm bảo giá trị thực tế để đáp ứng mức sống tối thiểu của người lao động và gia đình họ. Sau khi có kết quả CPI thực tế của từng năm, mức lương tối thiểu sẽ được cập nhật lại để đánh giá mức độ đảm bảo mức sống tối thiểu làm căn cứ tính toán cho các năm tiếp theo.

Trong phương án khuyến nghị Chính phủ về không điều chỉnh mức lương tối thiểu năm 2021, Hội đồng tiền lương quốc gia đã báo cáo rõ với dự kiến CPI tăng 4%/năm thì mức lương tối thiểu năm 2020 đã cao hơn mức sống tối thiểu 1,51% (gồm vượt theo CPI thực tế năm 2019 là 1,21% và mức bình quân các vùng lương tối thiểu năm 2020 cao hơn mức sống tối thiểu 0,3%). Đến nay, thực tế CPI cả năm 2020 tăng 3,23% (thấp hơn mức dự kiến) nên lương tối thiểu năm 2020 sau khi cập nhật lại đã đảm bảo cao hơn 2,28% so với mức sống tối thiểu. Vì vậy, khi tiếp tục giữ nguyên mức lương tối thiểu này để áp dụng cho năm 2021 thì vẫn đáp ứng được mức sống tối thiểu; trường hợp CPI cả năm 2021 tăng cao hơn 2,28% thì về nguyên tắc tính toán phần lương tối thiểu thấp hơn

mức sống tối thiểu¹ sẽ được xem xét để đưa vào điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng áp dụng từ năm 2022.

c) Theo số liệu của Tổng cục Thống kê về lao động, việc làm cả năm 2020 thì tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, việc làm của người lao động hiện vẫn còn nhiều khó khăn và chưa thể phục hồi như trước khi xảy ra dịch bệnh. Các chỉ tiêu về tỷ lệ thất nghiệp, tỷ lệ thiếu việc làm và doanh nghiệp giải thể, ngừng hoạt động đều tăng cao trái ngược hẳn với xu thế giảm trong các năm gần đây, cụ thể:

- Cả nước có 101,7 nghìn doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể và hoàn tất thủ tục giải thể, tăng 13,9% so với năm 2019. Trung bình mỗi tháng có gần 8,5 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường.

- Lực lượng lao động là 54,6 triệu người, giảm 1,2 triệu người² so với năm 2019. Tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động là 2,48%, cao hơn 0,31% so với năm 2019. Lao động 15 tuổi trở lên đang làm việc là 53,4 triệu người, giảm 1,26 triệu người so với năm 2019.

- Thu nhập bình quân của lao động làm công hưởng lương là 6,62 triệu đồng/người/tháng, giảm 75,8 nghìn đồng so với năm 2019, điều này cho thấy năm 2020 mặc dù lương tối thiểu được điều chỉnh tăng nhưng thu nhập của người lao động vẫn giảm, do lương tối thiểu chỉ để bảo đảm mức sàn thấp nhất cho người lao động, tăng lương tối thiểu không dẫn đến việc tăng tiền lương, thu nhập chung của người lao động.

d) Trong bối cảnh kinh tế - xã hội, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và việc làm, thu nhập của người lao động năm 2020 đều gặp khó khăn, ý kiến của các chuyên gia, nhà quản lý³ đều cho rằng cần phải lựa chọn vấn đề ưu tiên để hỗ trợ phù hợp, trong đó chính sách lương tối thiểu cần phải đặt trong bài toán tổng thể, xem xét kỹ nguồn lực theo thứ tự ưu tiên để đảm bảo tính bền vững chung cho toàn xã hội; mục tiêu trước mắt cần phải tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, từ đó kích thích nhu cầu sử dụng lao động; khi bảo vệ được hệ thống doanh nghiệp hiện có thì mới bảo vệ được việc làm, thu nhập của người lao động; việc tăng lương tối thiểu sẽ dẫn đến doanh nghiệp không chịu đựng được, sa thải lao động, thất nghiệp gia tăng, thu nhập của người lao động giảm sút.

¹ Nếu CPI tăng 4% (theo Nghị quyết số 124/2020/QH14 ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội) thì mức lương tối thiểu sẽ thấp hơn mức sống tối thiểu khoảng 1,72%.

² Nếu không có dịch bệnh và năm 2020 duy trì tốc độ tăng 0,8% của lực lượng lao động giai đoạn 2016-2019 thì nền kinh tế Việt Nam sẽ có thêm 1,6 triệu lao động. Nói cách khác, dịch Covid-19 có thể đã làm mất cơ hội tham gia thị trường lao động của 1,6 triệu người.

³ <https://vov.vn/xa-hoi/tang-luong-toi-thieu-vung-can-can-nhac-ky-nguon-luc-thuc-te-829091.vov>;

<https://vnexpress.net/y-kien-khac-nhau-ve-de-xuat-tang-luong-toi-thieu-vung-4217641.html>;

<https://vneconomy.vn/tang-luong-toi-thieu-trong-nam-2021-la-rui-ro-voi-doanh-nghiep-20210118085943139.htm>;

<https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2021/01/bao-cao-tac-dong-cua-dich-covid-19-den-tinh-hinh-lao-dong-viec-lam-quy-iv-va-nam-2020/>

đ) Tình hình Dịch bệnh Covid-19 (với biến chủng mới của virus có khả năng lây nhiễm tăng mạnh, khó kiểm soát) hiện nay vẫn đang tiếp tục diễn biến phức tạp tại Việt Nam cũng như trên thế giới và chưa thể dự báo được chính xác thời điểm kết thúc và mức độ ảnh hưởng đến kinh tế - xã hội trong nước từ nay đến cuối năm 2021.

Từ thực tế nêu trên, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thấy việc không điều chỉnh lương tối thiểu năm 2021 là phù hợp (phương án đã được Chính phủ chấp thuận), tạo điều kiện cho doanh nghiệp phục hồi, người lao động duy trì việc làm⁴, tái tham gia thị trường lao động trong bối cảnh Dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp và sau 13 năm liên tục điều chỉnh⁵ mức lương tối thiểu.

2. Về thay đổi thời điểm điều chỉnh lương tối thiểu vùng sang ngày 01 tháng 7 hàng năm (thay vì ngày 01 tháng 01)

a) Về quy định của pháp luật

Bộ luật Lao động hiện không ấn định thời điểm điều chỉnh lương tối thiểu cụ thể mà chỉ quy định các yếu tố làm căn cứ điều chỉnh lương tối thiểu vùng, gồm: mức sống tối thiểu của người lao động và gia đình họ; tương quan giữa mức lương tối thiểu và mức lương trên thị trường; chỉ số giá tiêu dùng, tốc độ tăng trưởng kinh tế; quan hệ cung, cầu lao động; việc làm và thất nghiệp; năng suất lao động; khả năng chi trả của doanh nghiệp. Theo đó, khi các yếu tố xác định, điều chỉnh lương tối thiểu vùng thay đổi thì Chính phủ xem xét điều chỉnh lương tối thiểu vùng vào thời điểm thích hợp trên cơ sở khuyến nghị của Hội đồng tiền lương quốc gia.

b) Về thực tiễn tại Việt Nam

Từ năm 2000 đến nay, Chính phủ đã 18 lần điều chỉnh lương tối thiểu nói chung, trong đó có 3/18 lần Chính phủ thay đổi thời điểm điều chỉnh sang tháng 10 là vào năm 2005, 2006 và 2011, còn lại 15/18 lần thực hiện điều chỉnh vào ngày 01 tháng 01. Việc 3 lần thay đổi thời điểm từ ngày 01 tháng 01 sang tháng 10 là do năm 2005, 2006 lương tối thiểu khu vực doanh nghiệp áp dụng chung cho cả khu vực hưởng lương từ ngân sách nhà nước, theo đó năm 2005, 2006 phải điều chỉnh lại thời điểm sang tháng 10 để phù hợp với khả năng ngân sách; đối với năm 2011, Chính phủ thực hiện điều chỉnh lương tối thiểu vùng vào tháng 10 (trước đó đã điều chỉnh một lần vào tháng 01 năm 2011) để kéo giãn tác động đến doanh nghiệp, tránh điều chỉnh tăng quá cao trong một lần khi thực

⁴ Nghiên cứu của Nhóm tác giả Henrik Hansen, John Rand và Nina Torm của Đại học Copenhagen về “Tác động của việc điều chỉnh lương tối thiểu tới doanh nghiệp sản xuất ở Việt Nam” cho thấy giai đoạn từ 2001 đến 2012, việc điều chỉnh tăng lương tối thiểu 10% sẽ dẫn đến giảm việc làm ở doanh nghiệp với mức 0,4%.

⁵ Trong giai đoạn 2008 - 2020, mức lương tối thiểu đã được Chính phủ điều chỉnh liên tục với tốc tăng bình quân cao, khoảng 15,5%/năm (đối với doanh nghiệp trong nước tăng bình quân là 18,24%/năm và doanh nghiệp FDI là 12,79%/năm). Mức tăng nêu trên đã cao hơn 2 lần mức tăng chỉ số giá tiêu dùng giai đoạn này, trong khi tốc độ tăng năng suất lao động bình quân một năm chỉ là 4,31% (tốc độ tăng GDP bình quân năm của giai đoạn 2008-2020 là 6,21%, tốc độ tăng CPI bình quân năm cùng giai đoạn là 7,37%).

hiện lộ trình thống nhất mức lương tối thiểu của doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong năm này.

c) Về quan hệ giữa điều chỉnh lương tối thiểu vùng và CPI

Về mặt lý thuyết, giữa CPI và việc điều chỉnh lương tối thiểu nói chung là có mối quan hệ nhất định. Tuy nhiên, ở Việt Nam do lương tối thiểu vùng chỉ áp dụng cho khu vực doanh nghiệp và chỉ là mức lương thấp nhất (không phải tăng lương đồng loạt cho người lao động theo tỷ lệ tăng lương tối thiểu vùng) nên thực tế các số liệu thống kê trong giai đoạn từ năm 2000 đến nay cho thấy việc điều chỉnh lương tối thiểu vùng không có tác động rõ ràng hoặc tác động không đáng kể đến CPI. Những năm Chính phủ thay đổi thời điểm điều chỉnh lương tối thiểu sang tháng 10 thì tốc độ tăng CPI của tháng 10 đều tăng thấp hơn so với các tháng liền kề; thời điểm tháng 10 năm 2011, lương tối thiểu được điều chỉnh tăng hơn 41% và là mức tăng cao nhất trong lịch sử thì CPI của tháng này lại có mức tăng thấp nhất trong năm với mức 0,36%. Đồng thời, CPI của tháng 01 và 02 vẫn có xu hướng tăng mạnh trong các năm lương tối thiểu vùng được điều chỉnh vào tháng 10, thậm chí còn cao hơn CPI của các năm điều chỉnh lương tối thiểu vào tháng 01 (*tổng hợp kèm theo*).

d) Về kinh nghiệm quốc tế

Đa số các quốc gia lựa chọn thời điểm điều chỉnh lương tối thiểu trùng với thời điểm bắt đầu năm tài chính⁶ để tạo thuận tiện cho việc lập kế hoạch sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, trong đó:

- Tại Anh, New Zealand, năm tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 4 và kết thúc vào ngày 31 tháng 3 của năm kế tiếp, lương tối thiểu được thực hiện điều chỉnh vào ngày 01 tháng 4.

- Tại Úc, Mỹ⁷, năm tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 7 và kết thúc vào ngày 30 tháng 6 của năm kế tiếp, lương tối thiểu được thực hiện điều chỉnh vào ngày 01 tháng 7.

- Tại Đức, Pháp, Nga, Hàn Quốc, Thái Lan, Đài Loan và một số nước khác, năm tài chính trùng với năm dương lịch, bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm nên các quốc gia này thực hiện điều chỉnh lương tối thiểu từ ngày 01 tháng 01.

Năm tài chính của Việt Nam bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12. Theo đó, việc Việt Nam lựa chọn thực hiện điều chỉnh lương tối thiểu vào thời điểm 01 tháng 01 là phù hợp với thông lệ quốc tế.

e) Dự kiến một số tác động khi thay đổi thời điểm điều chỉnh từ ngày 01 tháng 01 sang ngày 01 tháng 7 hằng năm

⁶ https://en.wikipedia.org/wiki/Fiscal_year

⁷ Tại Mỹ, 46/50 tiểu bang ấn định năm tài chính bắt đầu vào 1 tháng 7 và kết thúc vào 30 tháng 6 năm sau. Các bang, vùng lãnh thổ được quy định mức tiền lương tối thiểu riêng và hầu hết điều chỉnh vào thời điểm 1 tháng 7.

- Về xác lập kế hoạch tài chính, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp: khi chính sách lương tối thiểu thay đổi thì thông thường doanh nghiệp phải thay đổi kế hoạch tài chính, kế hoạch sản xuất kinh doanh cho phù hợp. Việc xác lập ổn định thời điểm điều chỉnh lương tối thiểu vùng vào ngày 01 tháng 01 gắn với thời điểm bắt đầu của năm tài chính về cơ bản tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp trong việc lập kế hoạch tài chính, kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với định kỳ hằng năm và giai đoạn. Khi thay đổi sang ngày 01 tháng 7 hằng năm có thể gây xáo trộn trong một số năm đầu chuyển đổi, gây khó khăn cho các doanh nghiệp trong việc điều chỉnh kế hoạch tài chính, kế hoạch sản xuất kinh doanh, nhất là đối với các doanh nghiệp FDI khi mỗi lần điều chỉnh đều phải xin ý kiến công ty mẹ, trong khi đa phần các công ty mẹ đều thuộc những nước có năm tài chính gắn với năm dương lịch như Việt Nam.

- Về quan hệ lao động: thông thường vào dịp tết Dương lịch và Âm lịch hằng năm, các doanh nghiệp đều có chính sách điều chỉnh tiền lương, thưởng, phúc lợi cho người lao động gắn với kết quả sản xuất kinh doanh và người lao động cũng có tâm lý mong muốn được nâng lương, thưởng, phúc lợi vào dịp này. Khi Chính phủ điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng vào ngày 01 tháng 01 thì các doanh nghiệp và tổ chức đại diện người lao động, người lao động cũng đồng thời tiến hành thương lượng để điều chỉnh các chính sách tiền lương, thưởng và xác lập các điều kiện lao động mới. Thực tế thời gian qua các doanh nghiệp đều thực hiện theo xu hướng này, qua đó tình hình quan hệ lao động trong các doanh nghiệp được duy trì khá ổn định. Nếu chuyển thời điểm điều chỉnh lương tối thiểu vùng sang 01 tháng 7, khi đó doanh nghiệp và người lao động, tổ chức đại diện người lao động có thể phải nhiều lần thương lượng để thay đổi chính sách (có thể vừa vào dịp tết, vừa vào dịp điều chỉnh lương tối thiểu vùng...), điều này có thể phát sinh những bất đồng, ảnh hưởng không tốt tới sự ổn định quan hệ lao động trong doanh nghiệp.

- Về thị trường lao động: hiện nay nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp khá lớn, nhất là ở các khu công nghiệp tập trung. Dự kiến trong thời gian tới, khi lượng đầu tư tiếp tục tăng thì khả năng thiếu hụt lao động sẽ tiếp tục xảy ra. Để thu hút, giữ chân người lao động, vào dịp đầu năm, các doanh nghiệp thường có xu hướng tăng lương, tăng chế độ đãi ngộ. Nếu điều chỉnh tăng lương vào dịp tháng 1 sẽ tạo thuận lợi cho doanh nghiệp tăng chế độ, chính sách đãi ngộ cho người lao động, theo đó khuyến khích lao động quay trở lại làm việc, đảm bảo cân đối cung - cầu lao động cho các địa bàn trọng điểm.

- Theo kết luận của Hội nghị Trung ương 13 khóa XII thì việc thực hiện cải cách chính sách tiền lương theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 sẽ được thực hiện từ tháng 7 năm 2022, tiền lương của cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, những người hưởng lương từ ngân sách nhà nước sẽ tăng theo lộ trình từ tháng 7, khi đó nếu khu vực doanh nghiệp

thực hiện điều chỉnh lương tối thiểu đồng thời vào ngày 01 tháng 7 có thể sẽ tác động không tốt đến CPI.

- Hiện nay, theo Chương trình Công tác của Chính phủ tại văn bản số 63/VPCP-TH ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Văn phòng Chính phủ thì Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã được Chính phủ giao nghiên cứu, trình Chính phủ Nghị định quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động vào tháng 10 năm 2021, theo đó nếu tình hình kinh tế xã hội và các yếu tố điều chỉnh tiền lương tối thiểu vùng thuận lợi thì có thể xem xét điều chỉnh tiền lương tối thiểu vùng áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 mà không cần thiết phải xem xét tiếp tục lùi vào thời điểm đến 01 tháng 7 năm 2022 như kiến nghị của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Từ những nội dung trên, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị tiếp tục duy trì thời điểm điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng trùng với thời điểm bắt đầu của năm tài chính (ngày 01 tháng 01) như thời gian vừa qua. Trong điều kiện có những yếu tố biến động bất thường cần phải điều chỉnh lùi thời điểm điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng của 01 năm nào đó, đề nghị Chính phủ giao cho Hội đồng tiền lương quốc gia nghiên cứu, đề xuất, báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định cụ thể.

III. Ý KIẾN CỦA CÁC BỘ, NGÀNH LIÊN QUAN

Trên đây là báo cáo của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, Cục QHLDTL (4).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Văn Thanh

PHỤ LỤC 1: TỔNG HỢP CPI VÀO THỜI ĐIỂM ĐIỀU CHỈNH LƯƠNG TỐI THIỂU GIAI ĐOẠN 2000 - 2020

(Kèm theo Báo cáo số /BC-LĐTĐBXH ngày tháng năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

Chỉ tiêu/năm		2000	2001	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	
CPI	Thời điểm điều chỉnh lương tối thiểu	Tháng	1	1	0	1	0	10	10	0	1	1	1	1	10	0	1	1	1	1	1	1	1	1
		% tăng	0,04	0,3	1,1	0,9	1,1	1,1	1,2	1,1	2,38	0,32	1,36	1,74	0,36	0	1,25	0,69	-0,2	0	0,46	0,51	0,1	0,23
	Tháng tăng cao nhất trong năm	Tháng	2	9	2	2	2	2	2	12	2	12	12	4		9	2	1	6	10	8	2	11	4
		% tăng	1,6	0,5	2,2	2,2	3	2,5	2,1	2,9	3,56	1,38	1,98	3,32		2,2	1,32	0,69	0,35	0,83	0,92	0,73	0,96	1,54
	Tăng bình quân/tháng	% tăng	0	0,1	0,3	0,2	0,8	0,7	0,5	1	1,54	0,53	0,93	1,4		0,55	0,49	0,15	0,05	0,39	0,21	0,25	0,43	0,35
	Tăng cả năm	% tăng	-1,6	0,8	3,9	3,1	7,8	8,3	7,5	8,3	22,97	6,88	9,19	18,58		9,21	6,6	4,09	0,63	2,66	3,53	3,54	2,79	3,23
Tiền lương tối thiểu	Tăng bình quân	%								21,4	19,7	14,1	21,75	41,1										
	DN trong nước	%	25	16,67		38,1		20,69	28,57		28,9	24,1	18,1	30,4	52		17,3	15,2	14,3	12,5	7,3	6,4	5,2	5,5
	DN FDI	%									13,9	15,3	10,1	13,1	30									

Ghi chú:

- Chính phủ không điều chỉnh lương tối thiểu vào các năm 2002, 2004, 2007 và 2012

- Chính phủ 02 lần điều chỉnh lương tối thiểu vào năm 2011, một lần vào tháng 01 theo thông lệ hằng năm và một lần vào tháng 10 khi thực hiện thống nhất mức lương tối thiểu giữa doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp FDI (từ sau năm 2011 trở đi, các loại hình doanh nghiệp áp dụng mức lương tối thiểu giống nhau, không phân biệt lương tối thiểu của doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp FDI),

PHỤ LỤC 2: TỔNG HỢP CHI TIẾT CPI GIAI ĐOẠN 2000 - 2020

(Kèm theo Báo cáo số /BC-LDTBXH ngày tháng năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

	2000	2001	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020
Tháng 1	100,4	100,3	101,1	100,9	101,1	101,1	101,2	101,1	102,38	100,32	101,36	101,74	101	101,25	100,69	99,8	100	100,46	100,51	100,1	100,23
Tháng 2	101,6	100,4	102,2	102,2	103	102,5	102,1	102,2	103,56	101,17	101,96	102,09	101,37	101,32	100,55	99,95	100,42	100,23	100,73	100,8	100,17
Tháng 3	98,9	99,3	99,2	99,4	100,8	100,1	99,5	99,8	102,99	99,83	100,75	102,17	100,16	99,81	99,56	100,15	100,57	100,21	99,73	99,79	100,72
Tháng 4	99,3	99,5	100	100	100,5	100,6	100,2	100,5	102,2	100,35	100,14	103,32	100,05	100,02	100,08	100,14	100,33	100	100,08	100,31	101,54
Tháng 5	99,4	99,8	100,3	99,9	100,9	100,5	100,6	100,8	103,91	100,44	100,27	102,21	100,18	99,94	100,2	100,16	100,54	99,47	100,55	100,49	100,03
Tháng 6	99,5	100	100,1	99,7	100,8	100,4	100,4	100,9	102,14	100,55	100,22	101,09	99,74	100,05	100,3	100,35	100,46	99,83	100,61	99,91	100,66
Tháng 7	99,4	99,8	99,9	99,7	100,5	100,4	100,4	100,9	101,13	100,52	100,06	101,17	99,71	100,27	100,23	100,13	100,13	100,11	99,91	100,18	100,4
Tháng 8	100,1	100	100,1	99,9	100,6	100,4	100,4	100,6	101,56	100,24	100,23	100,93	100,63	100,83	100,22	99,93	100,1	100,92	100,45	100,28	100,07
Tháng 9	99,8	100,5	100,2	100,1	100,3	100,8	100,3	100,5	100,18	100,62	101,31	100,82	102,2	101,06	100,4	99,79	100,54	100,59	100,59	100,32	100,12
Tháng 10	100,1	100	100,3	99,8	100	100,4	100,2	100,7	99,81	100,37	101,05	100,36	100,85	100,49	100,11	100,11	100,83	100,41	100,33	100,59	100,09
Tháng 11	100,9	100,2	100,3	100,6	100,2	100,4	100,6	101,2	99,24	100,55	101,86	100,39	100,47	100,34	99,73	100,07	100,48	100,13	99,71	100,96	100,01
Tháng 12	100,1	101	100,3	100,8	100,6	100,8	100,5	102,9	99,32	101,38	101,98	100,53	100,27	100,51	99,76	100,02	100,23	100,21	99,75	101,4	100,1
Bình quân	100	100,1	100,3	100,2	100,8	100,7	100,5	101	101,54	100,53	100,93	101,4	100,55	100,49	100,15	100,05	100,39	100,21	100,25	100,43	100,35
Cả năm	98.4	0.8	3.9	3.1	7.8	8.3	7.5	8.3	22.97	6.88	9.19	18.58	9.21	6.6	4.09	0.63	2.66	3.53	3.54	2.79	3.23

Ghi chú:

- Thời điểm tháng 10/2011, lương tối thiểu được điều chỉnh bình quân tăng hơn 41% (52% đối với doanh nghiệp trong nước và 30% đối với doanh nghiệp FDI) và là mức tăng cao nhất trong lịch sử thì CPI của tháng này lại có mức tăng thấp nhất năm với 0,36% (bình quân mỗi tháng tăng 1,4%, cả năm tăng 18,58%).
- Trong 4/6 năm gần nhất (2015 - 2020), CPI của tháng điều chỉnh lương tối thiểu (tháng 1) tăng thấp hơn mức tăng bình quân chung của cả năm tháng.
- CPI thường tăng cao nhất vào tháng 2 do là thời điểm diễn ra Tết Nguyên đán nên (i) nhu cầu, giá mua sắm hàng Tết, mua sắm lương thực, thực phẩm phục vụ Tết của người tiêu dùng tăng cao; (ii) giá dịch vụ giao thông, dịch vụ du lịch tăng; (iii) nhu cầu, giá điện nước, sinh hoạt tăng do học sinh sinh, sinh viên được nghỉ học....
- Mỗi năm CPI tăng cao nhất vào một thời điểm và đều không trùng với tháng Chính phủ điều chỉnh tăng lương tối thiểu hoặc tăng lương cơ sở (40% vào tháng 2, 17% vào tháng 12, 11% vào tháng 9 và 33% vào các tháng còn lại).